

Số: 20/KH-PBP

Tam Tiến, ngày 22 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2022 - 2023

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 về đổi mới chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn 344-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn triển khai Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 25/4/2017 của Tỉnh ủy Quảng Nam về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2025;

Thực hiện Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của GDĐT về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023; Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 23/8/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam về một số nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023;

Căn cứ các Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT V/v xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; 4612/BGDĐT-GDTrH V/v hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018;

Căn cứ Quyết định số 2094/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 1814/SGDDĐT-GDTrH ngày 30/8/2022 Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2022-2023.

Căn cứ Công văn số 488/PGDDĐT ngày 06/0/2022 của Phòng GDĐT V/v triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 và Công văn số 523/PGDDĐT ngày 07/9/2022 của Phòng GDĐT V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học cơ sở năm học 2022-2023.

Trường THCS Phan Bá Phiến xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục nhà trường năm học 2022-2023 cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên ngoài.

Trường trung học cơ sở (THCS) Phan Bá Phiến thuộc xã Tam Tiến, là một xã bãi ngang ven biển, cách trung tâm hành chính huyện Núi Thành khoảng 20km về phía Nam; Bắc giáp 2 xã Tam Thanh, Tam Phú Thành phố Tam Kỳ, Đông giáp Biên, Tây giáp 3 xã Tam Xuân 1, Tam Xuân 2, Tam Anh Bắc, Nam giáp xã Tam Hòa.

Kinh tế của dân cư có sự chuyển đổi về cơ cấu ngành nghề, từ đa số sống bằng nghề Ngư và Nông nghiệp thì nay có phát triển thêm về công nghiệp và dịch vụ, cùng với xã đã công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nên mức sống và thu nhập của nhân dân có sự cải thiện đáng kể, tuy nhiên, vẫn còn một số gia đình có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định, ảnh hưởng đến việc học tập của học sinh.

Mặt bằng dân trí nói chung chưa đồng đều. Một số gia đình bận với công việc làm ăn, gửi lại con cái cho ông bà trông nom nên thiếu sự quan tâm đến việc học của con em mình.

Cơ sở vật chất nhà trường từng bước được đầu tư và đảm bảo cho việc huy động đủ số lượng học sinh trong địa bàn. Tuy nhiên, việc huy động nguồn lực đóng góp cho nhà trường còn hạn chế.

1.1. Thời cơ.

- Đảng và nhà nước có chủ trương rõ ràng về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng.

- Các Bộ, Ban, Ngành thấy được sự cần thiết phải đổi mới chương trình giáo dục phổ thông để thay đổi vận mệnh và sự phát triển của quốc gia.

- Có các Nghị quyết của Huyện ủy, Đảng ủy; HĐND huyện, xã làm căn cứ để xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường.

- Được sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền địa phương, sự đồng thuận của tập thể cán bộ giáo viên nhân viên, sự tin nhiệm của học sinh và cha mẹ học sinh.

- Được Phòng GDĐT Núi Thành quan tâm, chỉ đạo sâu sát về mọi mặt, động viên kịp thời, luôn tạo mọi điều kiện để nhà trường phát triển.

1.2. Thách thức.

- Cha mẹ học sinh và xã hội đòi hỏi ngày càng cao với nhà trường về chất lượng giáo dục của học sinh, nhất là trong thời kỳ hội nhập, thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá hiện nay.

- Do yêu cầu đổi mới giáo dục, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đòi hỏi ngày càng phải có chất lượng, hiệu quả; nhất là khả năng ứng dụng CNTT, khả năng sáng tạo trong giảng dạy, trình độ Ngoại ngữ của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Các trường THCS trên địa bàn cũng không ngừng phát triển về quy mô, chất lượng tạo nên sự cạnh tranh lớn giữa các trường.

- Còn một bộ phận phụ huynh thiếu sự quan tâm đến việc học tập của con em mình, còn “khoán trắng” cho nhà trường.

- Những tác động xấu từ môi trường xã hội, mặt trái của cơ chế thị trường đã và đang có ảnh hưởng đến quá trình giáo dục trong nhà trường. Nhận thức của một bộ phận cha mẹ học sinh về yêu cầu đổi mới giáo dục trong thời kỳ hội nhập còn hạn chế; nhiều gia đình thiếu quan tâm đến việc học tập và rèn luyện của con em.

- Địa bàn dân cư đang trên đà phát triển về kinh tế, song cũng nảy sinh những vấn đề phức tạp trong cuộc sống, sinh hoạt hằng ngày nên có ảnh hưởng đến tâm lý và hành vi của lứa tuổi vị thành niên.

2. Bối cảnh bên trong nhà trường.

2.1. Điểm mạnh của nhà trường.

2.1.1. Đội ngũ

- Số lượng cán bộ, giáo viên, công nhân viên của nhà trường: 37 người. Trong đó: 02 cán bộ quản lý, 29 giáo viên, 05 nhân viên và 01 Tổng phụ trách. Cơ cấu chuyên môn tương đối đồng bộ, cơ cấu lứa tuổi hợp lý.

- Đội ngũ giáo viên yên tâm với nghề, gắn bó với trường, nhiệt tình trong giảng dạy, quan tâm tới học sinh và phần lớn ham học hỏi, cầu tiến bộ, có phẩm chất đạo đức tốt.

- Cán bộ quản lý nhà trường đoàn kết, chân thành và tận tâm trong công việc, luôn lắng nghe ý kiến góp ý từ đội ngũ; có năng lực chuyên môn giảng dạy và giáo dục, có kinh nghiệm trong công tác quản lý; chịu khó suy nghĩ, tìm tòi xây dựng, chỉ đạo thực hiện kế hoạch dài hạn, trung hạn, ngắn hạn; có khát vọng đổi mới và phát triển, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, nhận được sự tin nhiệm của đông đảo giáo viên, cán bộ nhân viên và cha mẹ học sinh.

- Đội ngũ nhân viên văn phòng, giáo viên phụ trách thiết bị, thư viện nhiệt tình, có trách nhiệm trong công tác.

2.1.2. Cơ sở vật chất:

Cơ sở vật chất tương đối đảm bảo bao gồm 11 phòng học, 04 phòng bộ môn, 03 phòng thư viện và một số phòng chức năng đảm bảo phục vụ các hoạt động dạy và học của nhà trường.

2.1.3. Phụ huynh, Ban đại diện cha mẹ học sinh:

Đa số cha mẹ học sinh quan tâm, chăm lo việc học tập rèn luyện của con em. Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường, lớp hoạt động tích cực, đóng góp có hiệu quả trong xã hội hóa giáo dục.

2.2. Điểm yếu, hạn chế.

2.2.1. Tổ chức quản lý của Ban giám hiệu:

- Hiệu trưởng mới được điều động từ trường Tiểu học nên chưa quen với những nội dung công việc mang tính đặc thù của trường THCS.

- Chưa thực sự được chủ động tuyển chọn cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Điều kiện về nguồn lực chưa đảm bảo cho mọi hoạt động (thiếu nhân viên chuyên trách công tác y tế trường học).

2.2.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên:

- Năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên chưa thực sự đồng đều. Vẫn còn thiếu 3 giáo viên (so với biên chế giao) nên trường phải hợp đồng ngắn hạn.

- Trình độ ngoại ngữ, tin học của cán bộ giáo viên còn hạn chế. Đây là trở ngại lớn trong việc vận dụng những phương pháp dạy học hiện đại.

2.2.3. Chất lượng học sinh:

Chưa thật đồng đều; chất lượng học sinh đầu vào thấp; Một số học sinh có hoàn cảnh khó khăn, gia đình thiếu sự quan tâm nên kết quả học tập, rèn luyện về hạnh kiểm bị hạn chế.

2.2.4. Cơ sở vật chất:

Cơ sở vật chất chưa đáp ứng được yêu cầu cho dạy học theo hướng hiện đại và đổi mới. Phòng học bộ môn đầy đủ nhưng còn thiếu những phương tiện hiện đại để ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong giảng dạy. Thiết bị dạy học cũ, độ chính xác không cao.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Sau khi học xong cấp trung học cơ sở học sinh có đủ phẩm chất và năng lực quy định tại chương trình giáo dục bậc học, học sinh biết điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng, có hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

Duy trì đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2, trường đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1, xây dựng môi trường giáo dục chuyên nghiệp, chất lượng, cảnh quan trường học đẹp, duy trì vị trí tốp đầu về chất lượng giáo dục của huyện Núi Thành.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tổ chức hoạt động dạy học đầy đủ theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 6, 7; Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, chú trọng đổi mới cách tổ chức các hoạt động theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh, tích cực tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Tổ chức nhiều hoạt động trải nghiệm phù hợp với tình hình thực tế của trường và tình hình dịch bệnh covid – 19 tại địa phương nhằm giáo dục toàn diện, rèn luyện kỹ năng sống, giá trị sống cho học sinh, trong đó có các hoạt động hỗ trợ học tập.

- Huy động nhiều nguồn lực để thực hiện có hiệu quả kế hoạch giáo dục nhà trường. Chú trọng phát huy nguồn lực bên trong và huy động tối đa các nguồn lực bên ngoài nhằm khắc phục những khó khăn của trường trong năm học 2022 – 2023.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Thực hiện khung thời gian năm học

Nhà trường xây dựng kế hoạch dạy học theo khung thời gian năm học 2022 - 2023 gồm 35 tuần thực học. Trong đó:

+ Học kì I: Từ 05/9/2021 đến 14/01/2023 *(có 18 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác)*

+ Học kì II: Từ 16/01/2022 đến 25/05/2023 *(có 17 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho nghỉ lễ, tết và các hoạt động khác)*

BẢNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH LỚP 6 - HỌC KÌ 1

TUẦN		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	Tổng thời lượng/Môn
MÔN																				
Ngữ văn		4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	72
Toán		4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	72
Tiếng Anh		3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	54
Giáo dục công dân		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Lịch sử - Địa lý	Lịch sử	1	1	1	1	1	1	1	1	1	2	2	2	2	2	2	2	2	2	27
	Địa lí	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1	1	1	1	1	1	1	1	27
KHTN	Hóa	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
	Lí	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	26
	Sinh	1	1	1	1	1	1	1	1	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	28
Công nghệ		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Tin học		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
GDTC		2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
Nghệ thuật	Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
	Mĩ thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
HĐTN, HN	CC+SHL	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
	HĐTN	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
GDDP		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Tổng số tiết bắt buộc/tuần		29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	522
Ghi chú: Trải nghiệm, hướng nghiệp: Thực hiện 6 tiết/ chủ đề																				

BẢNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH LỚP 6 - HỌC KÌ 2

TUẦN MÔN		19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	Dự trữ	Tổng thời lượng/Môn
Ngữ văn		4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4		68
Toán		4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4		68
Tiếng Anh		3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3		51
Giáo dục công dân		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1		17
Lịch sử- Địa lý	Lịch sử	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1	1	1	1	1	1	1	1		25
	Địa lí	1	1	1	1	1	1	1	1	2	2	2	2	2	2	2	2	2		26
Khoa học tự nhiên	Hoá Học	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1		17
	Lí	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2		34
	Sinh	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1		17
Công nghệ		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1		17
Tin học		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1		17
GDTC		2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2		34
Nghệ thuật	Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1		17
	Mĩ thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1		17
HĐTN- HN	CC+SHL	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2		34
	HĐTN	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1		17
GD Địa phương		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1		17
Tổng số tiết bắt buộc/tuần		29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29		493

BẢNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH LỚP 7- HỌC KÌ 1

TUẦN		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	Tổng thời lượng/Môn
MÔN																				
Ngữ văn		4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	72
Toán		4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	72
Tiếng Anh		3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	54
Giáo dục công dân		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Lịch sử - Địa lý	Lịch sử	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1	1	1	1	1	1	1	1	27
	Địa lí	1	1	1	1	1	1	1	1	1	2	2	2	2	2	2	2	2	2	27
KHTN	Hóa	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
	Lí	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	26
	Sinh	1	1	1	1	1	1	1	1	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	28
Công nghệ		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Tin học		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
GDTC		2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
Nghệ thuật	Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
	Mĩ thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
HĐTN, HN	CC+SHL	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
	HĐTN	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
GDĐP		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Tổng số tiết bắt buộc/tuần		29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	522
Ghi chú: Trải nghiệm, hướng nghiệp: Thực hiện 6 tiết/ chủ đề																				

BẢNG PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH LỚP 7- HỌC KÌ 2

TUẦN		19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	Dự trữ	Tổng thời lượng/Môn
MÔN																				
Ngữ văn		4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4		68
Toán		4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4		68
Tiếng Anh		3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3		51
Giáo dục công dân		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1		17
Lịch sử- Địa lý	Lịch sử	1	1	1	1	1	1	1	1	2	2	2	2	2	2	2	2	2		26
	Địa lí	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1	1	1	1	1	1	1	1		25
Khoa học tự nhiên	Hoá Học	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1		17
	Lí	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2		34
	Sinh	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1		17
Công nghệ		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1		17
Tin học		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1		17
GDTC		2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2		34
Nghệ thuật	Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1		17
	Mĩ thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1		17
HDTN- HN	CC+SHL	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2		34
	HDTN	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1		17
GD Địa phương		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1		17
Tổng số tiết bắt		29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29		493

* Đối với khối 8, 9: Thực hiện theo chương trình hiện hành

3. Thực hiện các nội dung, chương trình, kế hoạch giáo dục môn học

3.1. Đối với các lớp 8, 9 (thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006)

Tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018. Các kế hoạch giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; phát huy tính chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn và giáo viên trong việc xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục của tổ chuyên môn, kế hoạch bài dạy của giáo viên (hoàn thiện kế hoạch dạy học và giáo dục của tổ chuyên môn, kế hoạch bài dạy đã được xây dựng và thực hiện từ các năm học trước). Các tổ chuyên môn tham khảo các phụ lục I, II, III sử dụng ở lớp 6, lớp 7 để tiếp cận và chuẩn bị cho những năm học tiếp theo.

3.2. Đối với lớp 6, 7 (thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018)

Thực hiện theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường (Công văn 5512); các phụ lục kèm theo Công văn 5512 được sử dụng để tham khảo trong việc xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, Kế hoạch giáo dục của giáo viên, Kế hoạch bài dạy (giáo án). - cụ thể: xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn (tham khảo Phụ lục I); kế hoạch giáo dục của giáo viên (tham khảo Phụ lục II), kế hoạch bài dạy (tham khảo Phụ lục III).

Căn cứ Khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các Tổ chuyên môn, trường THCS Phan Bá Phiến ban hành kế hoạch dạy học cho các môn: Văn học, Lịch sử, Địa lý, Ngoại ngữ, Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Sinh học, Giáo dục công dân, Công nghệ, Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục, Tự chọn, HĐ GDNGLL, HĐ GDHN theo tình hình thực tế của đơn vị (*Có phụ lục kèm theo*)

Chương trình GDPT 2018 được xây dựng theo hướng mở, trong đó quy định tổng số tiết trong một năm học cho mỗi môn học, hoạt động giáo dục. Các tổ chuyên môn chủ động bố trí thời gian triển khai kế hoạch giáo dục các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; lưu ý việc tổ chức triển khai kế hoạch giáo dục một số môn học, hoạt động giáo dục sau:

3.2.1. Môn Lịch sử và Địa lí

a) Chương trình môn Lịch sử và Địa lí bao gồm phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, mỗi phân môn được thiết kế theo mạch nội dung riêng, trong đó nhiều nội dung dạy học liên quan được bố trí gần nhau để hỗ trợ nhau; nội dung Lịch sử tích hợp trong những phần phù hợp của nội dung Địa lí và nội dung Địa lí tích hợp trong những phần phù hợp của nội dung Lịch sử. Căn cứ tình hình đội ngũ giáo

viên hiện tại, giáo viên có trình độ chuyên môn nội dung nào thì được phân công giảng dạy đúng nội dung đó.

Nhà trường chủ động việc tham mưu, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để giáo viên đáp ứng yêu cầu chuyên môn đảm nhận việc dạy học toàn bộ chương trình môn học.

b) Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng theo từng phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, mỗi phân môn được bố trí dạy học đồng thời trong từng học kì. Đối với các chủ đề chung ở lớp 7, nhà trường phân công giáo viên có năng lực chuyên môn phù hợp để dạy học chủ đề chung.

c) Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học theo từng phân môn. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng bao gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí theo tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học của mỗi phân môn và chủ đề chung đến thời điểm kiểm tra, đánh giá. Giáo viên được phân công dạy học chủ đề chung, chịu trách nhiệm việc kiểm tra, đánh giá chủ đề chung (gồm đánh giá thường xuyên và định kì).

3.2.2. Môn Khoa học tự nhiên

a) Chương trình môn Khoa học tự nhiên bao gồm các chủ đề: Chất và sự biến đổi của chất, Vật sống, Năng lượng và sự biến đổi, Trái Đất và bầu trời. Các chủ đề được sắp xếp chủ yếu theo logic tuyến tính, có kết hợp ở mức độ nhất định với cấu trúc đồng tâm, đồng thời có một số chủ đề liên môn, tích hợp nhằm hình thành các nguyên lí, quy luật chung của thế giới tự nhiên. Căn cứ tình hình đội ngũ giáo viên hiện tại, giáo viên có trình độ chuyên môn nội dung nào thì được phân công giảng dạy đúng nội dung đó. Nhà trường chủ động việc tham mưu, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để giáo viên đáp ứng yêu cầu chuyên môn đảm nhận việc dạy học toàn bộ chương trình môn học.

b) Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng phù hợp với logic sắp xếp các chủ đề của chương trình môn học và điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường.

c) Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì được thực hiện trong quá trình dạy học môn học theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, bảo đảm tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

3.2.3. Nội dung giáo dục của địa phương

a) Nội dung giáo dục của địa phương bao gồm những vấn đề cơ bản về văn hoá, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp,... của địa phương.

Căn cứ vào nội dung giáo dục của địa phương, nhà trường phân công giáo viên dạy học các chủ đề phù hợp với năng lực của giáo viên.

b) Kế hoạch dạy học Nội dung giáo dục của địa phương được xây dựng theo từng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường và kế hoạch dạy

học các môn học có liên quan, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương.

c) Giáo viên dạy học chủ đề nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các chủ đề đã dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

3.2.4. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

a) Chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp bao gồm các nội dung hoạt động được tổ chức trong và ngoài nhà trường với các hình thức hoạt động Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động câu lạc bộ. Căn cứ vào điều kiện thực tế của nhà trường, nhà trường phân công cán bộ quản lí, giáo viên đảm nhận việc tổ chức thực hiện các hoạt động phù hợp với năng lực của cán bộ quản lí, giáo viên.

b) Kế hoạch tổ chức các hoạt động được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường; tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân có liên quan để tổ chức cho học sinh thực hiện các hoạt động trong và ngoài nhà trường.

c) Cán bộ quản lí, giáo viên được phân công tổ chức hoạt động nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với hoạt động đó theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các hoạt động đã thực hiện đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

3.2.5. Môn Tin học và Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh) Tiếp tục tổ chức dạy học môn Tin học, Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh) theo Chương trình GDPT 2018.

3.2.6. Môn Nghệ thuật

a) Chương trình môn Nghệ thuật gồm 02 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật. Việc tổ chức dạy học được bố trí đồng thời các nội dung bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kỳ.

b) Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường và kế hoạch giáo dục của giáo viên.

c) Việc kiểm tra, đánh giá: mỗi nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, sản phẩm học tập hoặc dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm hai nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả hai nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

3.3. Công tác giáo dục tư tưởng, chính trị và xây dựng môi trường sư phạm văn minh, an toàn, lành mạnh

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định; tiếp tục thực hiện tích hợp Giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn trong các môn học/hoạt động giáo dục theo hướng dẫn (Sở GDĐT đã phối hợp với Tổ chức CRS tập huấn).

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học Giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Ban hoạt động GDNGLL duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

Thông tin thường xuyên cho giáo viên về tình hình chính trị, xã hội và các chủ trương chính sách mới của Đảng và Nhà nước, chú trọng giáo dục chính trị trong nhà trường thông qua các giờ lên lớp, các buổi sinh hoạt tập thể và hoạt động ngoại khóa.

Tổ chức cho học sinh học tập nội quy nhà trường; triển khai quy chế đánh giá xếp loại, khen thưởng, kỉ luật học sinh cho phụ huynh và học sinh nắm rõ; chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn.

Vận động giáo viên, học sinh chấp hành tốt pháp luật nhà nước, tích cực tham gia hoạt động xã hội, thực hiện tốt an toàn giao thông, chủ động ngăn chặn các tiêu cực xã hội xâm nhập học đường.

Tổ chức có hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, truyền thống thông qua kỉ niệm các ngày lễ lớn, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt tập thể.

Giáo dục học sinh ý thức học tập, lễ phép, thực hiện tốt nội quy nhà trường, nêu cao tinh thần tập thể, trách nhiệm bản thân và cộng đồng, thực hiện nếp sống văn minh nơi công cộng, văn minh trong giao tiếp.

Chủ động phối hợp với cha mẹ học sinh, chính quyền, đoàn thể tại địa phương đảm bảo học sinh "An toàn đến trường". Xây dựng và giáo dục các quy tắc ứng xử văn hóa, văn minh, tăng cường giáo dục kỷ luật tích cực. Tăng cường công

tác quản lý, phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự trường học, bài trừ và ngăn chặn kịp thời các hành vi đối xử không thân thiện trong nhà trường.

3.4. Tổ chức dạy học ngoại ngữ

100% học sinh của nhà trường được học môn Tiếng Anh, rèn luyện 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết Tiếng Anh cho học sinh.

Tiếp tục thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học.

Động viên, tạo điều kiện cho giáo viên bộ môn, CBQL tham gia học ngoại ngữ để đạt trình độ ngoại ngữ B2.

Giáo viên bộ môn Tiếng Anh điều hành, hướng dẫn giúp học sinh tiếp tục duy trì hoạt động câu lạc bộ Tiếng Anh trong trường một cách có hiệu quả, khuyến khích học sinh tham gia nhằm phát triển năng lực, phẩm chất, kỹ năng sống và tạo môi trường cho học sinh nâng cao khả năng nghe nói tiếng Anh.

Thực hiện giảng dạy theo chương trình SGK của Bộ GD-ĐT đồng thời sử dụng các tài liệu dạy học bổ trợ, tài liệu tham khảo phù hợp với trình độ học sinh nhằm phát huy kết quả của việc dạy học.

Tiếp tục thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo Công văn số 5333/GDĐT-GDTrH ngày 29 tháng 9 năm 2014 và Công văn số 3333/GDĐT-GDTrH ngày 07 tháng 7 năm 2016 về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016 của Bộ GDĐT.

3.5. Giáo dục STEM

Tổ chức giáo dục STEM theo chỉ đạo của Phòng GD-ĐT.

Hình thức tổ chức dạy học STEM:

- Tổ chức dạy học trên lớp: ít nhất 2 chủ đề/năm học;
- Tổ chức hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm STEM.

3.6. Hoạt động dạy học tự chọn

Tổ chức dạy tự chọn theo môn học tự chọn Tin học ở khối 8. Khối 9 dạy chủ đề tự chọn Lý, Anh, Ngữ văn.

Giáo viên thực hiện giảng dạy theo kế hoạch với thời lượng 2 tiết/lớp/tuần.

Việc kiểm tra đánh giá học sinh được thực hiện theo Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GD-ĐT.

3.7. Công tác phụ đạo, bồi dưỡng học sinh

3.7.1. Phụ đạo học sinh yếu

- Đối với học sinh yếu, kém về học lực hoặc chưa đáp ứng yêu cầu về năng lực theo CTGDPT mới:

+ Triển khai kế hoạch dạy phụ đạo học sinh yếu từ tháng 10/2021.

+ Giáo viên bộ môn dạy phụ đạo học sinh yếu cần có kế hoạch bài dạy cụ thể, nội dung cần truyền đạt cho học sinh, sau mỗi tiết học cần ghi đầy đủ thông tin vào sổ đầu bài dành cho việc dạy phụ đạo của nhà trường.

+ Bộ trí giáo viên dạy chính khóa cũng là giáo viên dạy phụ đạo để thuận lợi cho việc theo dõi quá trình học tập đồng thời thuận lợi trong việc đánh giá về sự tiến bộ của học sinh.

+ Giáo viên chủ nhiệm có nhiệm vụ theo dõi, thường xuyên nhắc nhở học sinh, phối hợp chặt chẽ với giáo viên bộ môn, cha mẹ học sinh để có biện pháp giúp các em thực hiện tốt nhiệm vụ của người học sinh. Đề xuất với Hội khuyến học của trường, Ban đại diện Hội cha mẹ học sinh khen thưởng kịp thời đối với những học sinh có hướng tiến bộ rõ rệt để động viên, khích lệ các em học tốt hơn.

- Đối với học sinh chưa thực hiện tốt nội quy của nhà trường hoặc chưa đáp ứng yêu cầu về phẩm chất theo yêu cầu của CTGDPT mới:

+ Giáo viên chủ nhiệm thu thập, xác minh các thông tin đối với học sinh thường xuyên vi phạm nội quy của nhà trường kịp thời nhắc nhở, uốn nắn các em. Phối hợp tốt với Tổng phụ trách, cha mẹ học sinh trong việc theo dõi, kiểm tra, quản lý học sinh lớp mình.

+ Chú trọng việc thuyết phục, cảm hóa, thể hiện tình yêu thương trong quá trình giáo dục học sinh.

+ Nhà trường có trách nhiệm tham mưu, phối hợp với các đoàn thể ở địa phương để có biện pháp quản lý, giáo dục học sinh.

3.7.2. Bồi dưỡng học sinh giỏi

Triển khai cho giáo viên bộ môn chú ý quan tâm hướng dẫn thêm cho học sinh giỏi trong quá trình giảng dạy nhằm tạo nguồn học sinh giỏi để bồi dưỡng. Giáo viên tác động tâm lý, định hướng học sinh khá – giỏi phấn đấu tham gia thi học sinh giỏi.

Giáo viên chủ động chọn học sinh, lập danh sách để thành lập đội tuyển và tiến hành bồi dưỡng bắt đầu từ tháng 10.

Động viên học sinh khối 9, khắc phục mọi khó khăn tham gia bồi dưỡng theo kế hoạch của Phòng GDĐT Núi Thành.

Khuyến khích giáo viên tra cứu tìm tài liệu bồi dưỡng học sinh giỏi trên mạng cũng như học tập kinh bồi dưỡng học sinh giỏi của các trường trong huyện hoặc quận huyện khác để nâng cao kết quả rèn luyện học sinh giỏi của trường.

3.8. Công tác giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật

Tiếp tục thực hiện tốt nội dung giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; khai thác các nguồn lực xã hội đầu tư cho công tác giáo dục hòa nhập, khuyết tật; hỗ trợ học sinh và giáo viên trong dạy học hòa nhập. Thực hiện và hướng dẫn đầy đủ cho cha mẹ học sinh thực hiện các hồ sơ theo quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho học sinh và cho giáo viên tham gia giảng dạy.

Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung của văn bản số 1481/GDĐT-TrH ngày 16 tháng 5 năm 2016 về Hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập của Sở GDĐT. Vận dụng Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập.

Quan tâm đến những học sinh có biểu hiện chậm hơn các học sinh cùng lớp, tạo cơ hội cho học sinh có điều kiện được học tập, vui chơi, hòa nhập với bạn bè.

Xây dựng môi trường thân thiện giữa học sinh bình thường với học sinh khuyết tật; giáo dục học sinh lòng yêu thương, biết chia sẻ và giúp đỡ bạn học có hoàn cảnh khó khăn.

3.9. Hoạt động giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau TN THCS

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục trung học cơ sở và sau trung học phổ thông, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học, tổ chức nhiều hoạt động để học sinh trưng bày, giới thiệu các sản phẩm của giáo dục STEM.

- Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tích cực, chủ động phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn để tăng tỷ lệ học sinh tham gia các chương trình đào tạo nghề sau THCS; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục Nghề phổ thông; tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Công văn số 1187/SGDDĐT-GDTrH ngày 07/6/2021 về việc hướng dẫn dạy Nghề phổ thông kể từ năm học 2021-2022 để nâng cao chất lượng giáo dục Nghề phổ thông, qua đó, trang bị những kiến thức, kỹ năng cơ bản về nghề nghiệp, góp phần làm tốt công tác định hướng nghề nghiệp cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động dạy và sinh hoạt hướng nghiệp cho học sinh khối 9 với thời lượng 9 tiết/năm theo chương trình của tổ chức ILO kết hợp với việc tích hợp một số nội dung GDHN với HĐNGLL.

- Thành lập Ban tư vấn hướng nghiệp, tổ chức đa dạng các hình thức tư vấn, hướng nghiệp, thực hiện phân luồng cho học sinh sau trung học cơ sở thông qua việc giáo dục tích hợp môn học trên lớp, trong sinh hoạt chủ nhiệm, sinh hoạt tập thể. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động học sinh theo học ở các trường nghề; phân công trách nhiệm cho giáo viên chủ nhiệm khối lớp 9 nắm bắt thông tin từng học sinh qua những kỳ kiểm tra cuối năm, phối hợp với giáo viên bộ môn phân loại trình độ từng học sinh, từ đó định hướng cho các em lựa chọn thi tiếp vào THPT hoặc theo học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Phối hợp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức chuyên đề “Tư vấn hướng nghiệp phân luồng giới thiệu các trường nghề” cho phụ huynh và học sinh tại trường 01 lần/năm.

Tham gia các hoạt động tư vấn hướng nghiệp do Phòng GD-ĐT phối hợp với phòng LĐTĐ-XH và các trường nghề trong tỉnh tổ chức.

3.9. Hoạt động Đội, giáo dục ngoài giờ lên lớp

3.9.1. Thực hiện Hoạt động GDNGLL chính khóa

Cán bộ quản lý xây dựng kế hoạch hoạt động NGLL chung cho toàn trường, đảm bảo thực hiện đủ 4 tiết/tháng/lớp. GVCN tổ chức thực hiện kế hoạch NGLL theo chủ điểm từng tháng đảm bảo hiệu quả, mang tính thiết thực, bổ ích. (*Đính kèm Kế hoạch hoạt động NGLL*).

b) Tổ chức hoạt động Đội, ngoài giờ lên lớp

Chỉ đạo các bộ môn xây dựng các tiết học ngoài nhà trường, các hoạt động **tham quan học tập trải nghiệm**, các chủ đề dạy học theo phương pháp dạy học dự án phù hợp với nội dung của chuẩn kiến thức và kỹ năng của chương trình hiện hành và điều kiện thực tế của địa phương, của nhà trường. Xây dựng tiết học ngoài nhà trường, các hoạt động học tập trải nghiệm thông qua hình thức hoạt động ngoại khóa của bộ môn.

Chỉ đạo các bộ môn thực hiện thí điểm hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong quá trình giảng dạy bộ môn để trao đổi, học tập, rút kinh nghiệm. Trong năm học, mỗi bộ môn thực hiện 1 chủ đề theo tinh thần định hướng và tài liệu hướng dẫn trong đợt tập huấn tổ chức hoạt động trải nghiệm trong trong các bộ môn học năm học 2022-2023.

Thành lập các câu lạc bộ và xây dựng kế hoạch hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Phân công TPT Đội xây dựng kế hoạch tổ chức tiết sinh hoạt dưới cờ đầu tuần hàng tháng đảm bảo hình thức đa dạng, nội dung phong phú. Ngoài việc củng cố nề nếp học tập, giáo dục đạo đức, ý thức tổ chức, kỷ luật trong HS còn lồng ghép các hoạt động **tuyên truyền về luật pháp, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục an toàn giao thông**, môi trường, giáo dục giới tính, phòng chống ma túy, phòng chống AIDS và các tệ nạn xã hội, về môi trường biển, đảo của Việt Nam, về sự cần thiết phải khai thác hợp lý nguồn tài nguyên, bảo vệ môi trường và bảo vệ chủ quyền biển đảo...

Phối hợp chặt chẽ các bộ phận: GVCN, TPT Đội, các tổ bộ môn trong việc tổ chức, vận động học sinh tích cực tham gia các hội thi: Nét bút tri ân 9, viết thư UPU, thi tìm hiểu về An toàn giao thông, các cuộc thi tổ chức trên internet, cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật, cuộc thi viết về kỷ niệm mái trường, thầy cô do Báo Giáo dục Thời đại phát động, cuộc thi Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh...

Tiếp tục thực hiện công tác tư vấn học đường bằng nhiều hình thức: tư vấn trực tiếp, qua email, điện thoại, hộp thư... Tổ tư vấn thực hiện tư vấn cho học sinh theo lịch phân công. Cán bộ quản lý tình hình thực hiện công tác của tổ tư vấn, trang bị thêm tài liệu về tư vấn cho các giáo viên phụ trách.

Phối hợp với Đoàn - Đội tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt chủ điểm giáo dục truyền thống cho học sinh thông qua các ngày Khai giảng năm học,

ngày Nhà giáo Việt Nam, Giỗ Tổ Hùng Vương, ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam...

4. Công tác xây dựng đội ngũ giáo viên

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, tạo điều kiện, động viên đội ngũ tham gia các lớp Đại học, sau đại học, các lớp quản lí, ngoại ngữ, trung cấp chính trị để nâng cao nhận thức, chuyên môn, tay nghề đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS công lập theo thông tư số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV.

Quan tâm phát triển, đào tạo đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, nhóm trưởng chuyên môn về kinh nghiệm quản lí; giỏi về chuyên môn; quan tâm bồi dưỡng giáo viên mới, giáo viên trẻ. Chú ý bồi dưỡng giáo viên về năng lực nghiên cứu khoa học, nâng cao năng lực và vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp.

Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tổ chức bồi dưỡng giáo viên và hỗ trợ hoạt động dạy học và quản lí qua trang mạng "Trường học kết nối".

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên và tổ chức cho giáo viên học tập đúng kế hoạch, có hiệu quả. Phân công các tổ bộ môn xây dựng các chuyên đề bồi dưỡng cho giáo viên về: nội dung bồi dưỡng thường xuyên, kiến thức chuyên môn, kĩ năng ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác. Các chuyên đề được tổ chức hàng tháng trong các buổi sinh hoạt chuyên môn của trường, của tổ để tất cả giáo viên cùng trao đổi, học tập.

Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi các môn: Hóa, Mĩ thuật, CD, TD cấp trường vào tháng 10-11/2021 làm điều kiện để giáo viên tham gia thi giáo viên giỏi cấp huyện vào tháng 12; động viên giáo viên tham gia các cuộc thi dành cho giáo viên trung học do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức vào tháng 1/2021.

5. Công tác phổ cập giáo dục

Tổ chức tốt công tác phối hợp các lực lượng, các đoàn thể và có biện pháp hữu hiệu trong việc huy động ra lớp, duy trì sĩ số, hạn chế số học sinh lưu ban bỏ học.

Phối hợp với chuyên trách xã trong dịp họp giao ban để nắm tình phổ cập qua từng thời điểm. Đảm bảo duy trì đạt mức độ 3.

6. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn và sinh hoạt tổ nhóm

6.1. Thực hiện dạy tốt, dự giờ rút kinh nghiệm:

Các tổ xây dựng kế hoạch dạy tốt, dự giờ cho từng học kì, Phó Hiệu trưởng tổng hợp xây dựng kế hoạch chung của trường theo học kì để theo dõi và kết hợp với Tổ trưởng hoặc giáo viên trong tổ dự giờ.

Tổ trưởng chịu trách nhiệm tổ chức góp ý rút kinh nghiệm nghiêm túc sau mỗi tiết dạy, ghi nhận trong biên bản họp tổ nhóm và trong sổ dự giờ. Khi dự giờ giáo viên thực hiện các tiết dạy bài học, chủ đề dạy học sử dụng “Phiếu ghi nhận, đánh giá bài dạy, chủ đề dạy học bậc trung học” đã được Sở GDĐT triển khai từ năm học 2014-2015.

Sổ dự giờ được kiểm tra và ghi nhận hàng tháng do tổ trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm. Phó Hiệu trưởng duyệt 1 học kỳ 1 lần.

Thực hiện 02 tiết dạy tốt, dự giờ 09 tiết/ học kỳ/ giáo viên. Các tiết dạy tốt phải được soạn giảng trên phần mềm **PowerPoint hoặc Active**, ứng dụng tốt CNTT và sử dụng các kỹ thuật, phương pháp dạy học tích cực hiệu quả.

6.2. Thực hiện chuyên đề:

Thông nhất trong tổ, nhóm, chọn những nội dung mới, những vấn đề khó cần có sự nghiên cứu tìm giải pháp để thực hiện phù hợp, hiệu quả trong quá trình giảng dạy.

Rút kinh nghiệm, học tập, nhân rộng vấn đề được giải quyết nhằm nâng cao hiệu quả dạy học.

Mỗi tổ thực hiện ít nhất 02 chuyên đề/năm.

6.3. Thực hiện thao giảng, hội giảng, dạy học theo chủ đề:

Giáo viên chọn bài, bàn bạc thống nhất với các thành viên trong tổ xác định các tiêu chí cần thực hiện (sử dụng ĐDDH, thảo luận nhóm, bài tập củng cố, nội dung lồng ghép, tích hợp vào bài dạy...)

Tổ chú ý rút kinh nghiệm nghiêm túc, chân thành, có hiệu quả. Chú trọng đánh giá hoạt động học tập của học sinh, không đánh giá tiết dạy giáo viên.

6.4. Tổ chức ngoại khóa bộ môn:

Theo đặc thù bộ môn, tổ chuyên môn triển khai hoạt động ngoại khóa để giúp học sinh trải nghiệm; để bổ sung kiến thức bộ môn, kiến thức liên môn; để nâng cao hiệu quả giảng dạy, sinh hoạt dưới cờ đầu tuần.

Mỗi bộ môn thực hiện ít nhất 1 hoạt động ngoại khóa cho học sinh trong năm học thông qua sinh hoạt các chuyên đề, tham quan dã ngoại, các hội thi...theo lịch chung toàn trường.

6.5. Tổ chức thi giáo viên giỏi cấp trường:

Xây dựng kế hoạch thi giáo viên dạy giỏi cấp trường vào đầu tháng 10/2020. Hỗ trợ và phân công giáo viên trong tổ, nhóm bộ môn giúp đỡ những giáo viên tham dự thi gia giáo viên dạy giỏi cấp Huyện vào tháng 12/2020.

Phối hợp với Công đoàn phát động trong toàn trường, vận động giáo viên tham gia, lồng vào nội dung thi đua khen thưởng.

6.6. Sinh hoạt tổ nhóm:

Tổ độc lập sinh hoạt theo ngày bộ môn. Tổ ghép sinh hoạt linh động trong tuần, phù hợp với điều kiện các thành viên trong tổ. (BGH cố gắng xếp TKB phù hợp để các tổ ghép sinh hoạt tổ thuận lợi)

Tổ trưởng đăng ký trước với BGH về lịch họp tổ, thông báo với tổ ít nhất trước 3 ngày. BGH sắp xếp cùng tham dự.

Tổ trưởng chuẩn bị nội dung triển khai, tổ cùng thảo luận, thống nhất các hoạt động của tổ. Tăng cường sinh hoạt chuyên đề về các vấn đề: chuyên môn, quản lý học sinh, bồi dưỡng thường xuyên... trong các buổi sinh hoạt tổ, nhóm.

Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài dạy, xây dựng các tiết dạy để học tập, trao đổi về chuyên môn. Các bộ môn thống nhất lựa chọn các bài dạy khó để nghiên cứu và lồng ghép trong hoạt động dạy tốt, thao giảng.

Tổ chức, hướng dẫn các tổ, nhóm bộ môn tham gia sinh hoạt chuyên môn trên trang Trường học kết nối những chủ đề, bài dạy đã nghiên cứu trong sinh hoạt tổ, nhóm theo kế hoạch đã dự kiến.

7. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

7.1. Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, hình thức và kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học trực tuyến, hướng dẫn học sinh tự học hoặc dạy học trực tiếp. Chú trọng rèn luyện cho học sinh tự học ở nhà, học trực tuyến; ưu tiên dạy học trực tuyến theo thời gian thực chủ yếu tổ chức cho học sinh thuyết trình, thảo luận, báo cáo sản phẩm, kết quả học tập; dành nhiều thời gian học trực tiếp trên lớp cho việc luyện tập, thực hành, thí nghiệm; sử dụng hiệu quả kho bài giảng E-learning toàn ngành để hỗ trợ công tác dạy và học.

7.2. Thành lập và nâng cao hiệu quả hoạt động của các câu lạc bộ năng khiếu trong trường học; khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường các hoạt động giao lưu, hợp tác, kết nghĩa giữa các trường học trong tỉnh, khu vực và quốc tế nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

7.3. Thực hiện các nhiệm vụ chuyên đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường; cập nhật thường xuyên, kịp thời và chính xác dữ liệu trên phần mềm quản lý trường học để kết nối liên thông với Trung tâm điều hành giáo dục thông minh (IOC Edu) và cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục và đào tạo; đẩy nhanh tiến độ số hóa các tài liệu dạy học, hồ sơ quản lý và dạy học của nhà trường.

8. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

8.1. Thực hiện việc đánh giá học sinh theo đúng các Thông tư hướng dẫn cho từng chương trình giáo dục; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông.

8.2. Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận và

đặc tả đề kiểm tra cần có tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và tự luận. Đối với bài kiểm tra giữa kỳ, Sở GDĐT sẽ hướng dẫn cấu trúc đề, các đơn vị chủ động việc ra đề. Đối với bài kiểm tra cuối kỳ, Sở GDĐT tiếp tục thực hiện đề kiểm tra chung ở các môn như các năm học trước đây, kể cả ở lớp 6 (môn Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh). Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

8.3. Chủ động chuẩn bị các điều kiện để thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

8.4. Lưu ý đối với một số môn học, hoạt động giáo dục lớp 6,7:

- Môn Lịch sử và Địa lí: mỗi phân môn, ghi 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kì; bài kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Môn Nghệ thuật: mỗi nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật, ghi 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm từng nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật tương tự như các môn học đánh giá bằng nhận xét; bài kiểm tra, đánh giá định kì môn Nghệ thuật được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và Nội dung giáo dục địa phương: giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Nhà trường giao cho một trong số các giáo viên được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định.

8.5. Đối với môn Ngữ văn thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo Công văn 3175/BGD ngày 21/7/2022 về hướng dẫn phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá.

9. Công tác thiết bị, thư viện:

9.1. Thiết bị:

Tổ chức kiểm tra, rà soát thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành theo thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 Ban hành Danh mục thiết bị tối thiểu cấp Trung học cơ sở.

Có kế hoạch sắp xếp, quản lý tài sản thiết bị một cách khoa học. Cán bộ thiết bị cùng với tổ chuyên môn căn cứ vào chương trình dạy học các bộ môn xây dựng kế hoạch phục vụ ĐDDH. Phát huy triệt để ĐDDH hiện có. Nhà trường ưu tiên đầu tư kinh phí sửa sắm thêm thiết bị dạy học, mô hình, mẫu vật, hóa chất đảm bảo nhu cầu của quá trình dạy học. Phát huy tối đa hiệu quả của các phòng chức năng:

phòng bộ môn lý, hóa, sinh, công nghệ, tin học. Phát động phong trào làm đồ dùng dạy học trong nhóm bộ môn, tổ chuyên môn.

Bộ phận thiết bị tiếp nhận các trang thiết bị mới được cấp, cập nhật hồ sơ để quản lý các thiết bị dạy học. Sắp xếp, quản lý tốt phòng học bộ môn và thiết bị dạy học.

Đảm bảo sử dụng hiệu quả đồ dùng và trang thiết bị dạy học hiện có. Thực hiện đầy đủ các tiết thực hành thí nghiệm theo kế hoạch giảng dạy của bộ môn.

9.2. Thư viện

Tiếp tục thực hiện KH số 708/KH – UBND tỉnh Quảng Nam ngày 28/01/2022, KH số 108/ KH – UBND ngày 27/8/202 về phát văn hóa đọc cho học sinh các trường phổ thông.

Có kế hoạch sắp xếp, quản lý sách báo một cách khoa học, xử lý kịp thời các đầu sách mới nhập trước khi đưa ra sử dụng. củng cố lại các thư mục của thư viện xuất sắc theo Quyết định 01 của bộ GD&ĐT. Đẩy mạnh xây dựng chương trình giới thiệu sách báo và phục vụ bạn đọc. Đẩy mạnh phong trào đọc sách trong giáo viên và học sinh. Phục vụ tốt tài liệu cho chương trình ngoại khóa, báo cáo chuyên đề, đồ vui để học, Văn học- Học văn, chương trình sinh hoạt kỷ niệm các ngày lịch sử trọng đại trong năm.

Phát động phong trào ủng hộ xây dựng thư viện trong giáo viên và học sinh để bổ sung thêm nguồn sách theo yêu cầu thư viện xuất sắc. Đặt mua các loại báo cần thiết phục vụ nhu cầu giảng dạy. Trong năm nhà trường ưu tiên đầu tư kinh phí từ nguồn ngân sách để bổ sung CSVN, mua thêm sách cho thư viện để duy trì Thư viện xuất sắc mà sở GD&ĐT đã công nhận.

Từng bước xử lý các công việc của thư viện bằng chương trình phần mềm tin học nâng cao chất lượng tiêu chuẩn thư viện tiên tiến đã được công nhận. Cán bộ thư viện kết hợp với thiết bị có biện pháp quản lý và phục vụ mạng internet để giáo viên và học sinh khai thác thông tin phục vụ nhu cầu dạy học.

Nâng cao chất lượng hoạt động thư viện, xây dựng “Văn hóa đọc” và hình thành thói quen, sở thích và kỹ năng đọc sách cho học sinh.

Tiếp tục phát huy hiệu quả của góc “Thư viện điện tử”. Bước đầu xây dựng thử nghiệm “Thư viện lưu động” phục vụ học sinh trong một số giờ chơi trong tuần.

Tiếp tục duy trì chuẩn thư viện xuất sắc đã đạt được theo Quy chế hoạt động thư viện trường học (Quyết định số 01/2003/QĐ-BGD&ĐT ngày 02/01/2003).

10. Các cuộc thi, hội thi trong năm học

5.1. Nhà trường tham gia đầy đủ các kỳ thi, cuộc thi dành cho học sinh theo kế hoạch năm học để tạo điều kiện cho học sinh giao lưu, học tập, trải nghiệm, thử sức mình, qua đó giúp học sinh phát triển các thế mạnh của bản thân.

(Phòng GD&ĐT tổ chức kỳ thi học sinh giỏi 6,7,8; tổ chức Cuộc thi OTE; Học văn - văn học (dành cho HS 6,7,8); TĐTT; GV dạy giỏi: Toán, Sinh, Ngữ văn, Địa; Stem.)

5.2. Nhà trường tổ chức các hội thi: Hội khỏe Phù Đổng, Thi HS giỏi khối 6,7 các môn KHTN, KHXH, Tin

5.3. Nhà trường tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện, cấp tỉnh (môn thi: Toán, Sinh, Ngữ văn, Địa; Stem). Tham gia đầy đủ các cuộc thi khác do ngành và cấp trên tổ chức.

11. Công tác quản lý, chỉ đạo:

Điều chỉnh Quy chế hoạt động chuyên môn để nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động giảng dạy, giáo dục học sinh của giáo viên.

Phát huy vai trò của tổ chuyên môn, tổ chức sinh hoạt tổ nghiêm túc có chuyên sâu. Tổ trưởng có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc các thành viên thực hiện các công tác kịp thời, đúng hạn, hiệu quả.

Quản lý chặt chẽ việc thực hiện kế hoạch dạy học theo quy định về nội dung, tiến độ và phương pháp giáo dục. Nghiêm cấm việc tùy tiện cắt xén chương trình, bỏ tiết. Chỉ đạo việc ra đề kiểm tra tiết và thực hiện kiểm tra thống nhất theo khối ở các bộ môn thật nghiêm túc.

Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo tinh thần của Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; rà soát, loại bỏ những loại hồ sơ, sổ sách mang tính hình thức, gây lãng phí; tăng cường quản lý, theo dõi, đánh giá quá trình, giảm các loại báo cáo tuần, tháng. Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; cập nhật chính xác số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Tổ chức kiểm tra chéo hồ sơ 2 lần/năm, không để xảy ra những trường hợp sai sót trong hồ sơ học vụ. BGH kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên 1 lần/học kì; kiểm tra hồ sơ Tổ chuyên môn 1 lần/học kì.

Tăng cường quản lý việc soạn giảng của giáo viên. Giao trách nhiệm cho tổ trưởng chuyên môn trong việc kiểm duyệt nội dung bài soạn của giáo viên. Tổ trưởng chuyên môn phải kiểm duyệt giáo án của giáo viên trong tổ hàng tháng, Phó hiệu trưởng kiểm tra đột xuất giáo án của tất cả giáo viên trong suốt năm học. Kiểm tra hồ sơ chuyên môn giáo viên mỗi học kì một lần.

Quản lý chặt chẽ chuyên cần của học sinh, kịp thời thông tin đến phụ huynh những trường hợp học sinh vắng, bỏ tiết, trốn học. Chú trọng công tác quản lý, phối hợp hoạt động với Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ GDĐT.

Giao trách nhiệm cho giáo viên bộ môn hàng tháng kiểm tra chất lượng của những học sinh yếu để báo cáo cho tổ bộ môn và CBQL nhà trường kết quả học tập của học sinh. Thông báo kịp thời kết quả học tập của học sinh cho phụ huynh, nhất là những học sinh yếu kém.

Thường xuyên nắm bắt thông tin, trao đổi trong các phiên họp để kịp thời điều chỉnh, rút kinh nghiệm nhằm đạt hiệu quả cao nhất trong giảng dạy.

Công tác kiểm tra nội bộ thực hiện theo kế hoạch. Tăng cường kiểm tra thường xuyên việc thực hiện quy chế chuyên môn và thực hiện kế hoạch giảng dạy

của giáo viên thông qua kiểm tra Sổ đầu bài, Sổ gọi tên ghi điểm... thông qua các hoạt động dự giờ thăm lớp và thăm nắm tình hình trong học sinh.

Ban hành Quy chế tổ chức kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ. Giám sát việc tổ chức kiểm tra, thi học kì nghiêm túc, không có giáo viên, học sinh vi phạm nội quy thi.

Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng Sổ gọi tên ghi điểm điện tử để quản lý kết quả học tập học sinh. Thực hiện thông báo qua tin nhắn điện tử trong việc nối kết liên lạc giữa nhà trường với phụ huynh học sinh.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà trường; sử dụng trang thông tin điện tử của Ngành và của trường trong thực hiện “3 công khai” theo qui định. Thực hiện các báo cáo trực tuyến, đăng ký tham gia các hoạt động chuyên môn; sử dụng phần mềm quản lý nhà trường, phần mềm quản lý số liệu, sổ điểm điện tử, sổ liên lạc điện tử, ... Thực hiện tốt việc cập nhật thông tin hàng ngày trên trang web của Phòng GDĐT để nắm bắt và triển khai kịp thời các hướng dẫn, chỉ đạo của Ngành và đảm bảo chế độ báo cáo được thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn.

Tăng cường quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm theo thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ GDĐT và Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND. Đồng thời yêu cầu cán bộ, giáo viên viết cam kết không tổ chức dạy thêm trái qui định.

IV. KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG, BỐ TRÍ VÀ SỬ DỤNG CÁC NGUỒN LỰC

1. Nguồn lực con người

- Đối với lãnh đạo trường: Giữ vai trò chủ đạo trong công tác huy động, bố trí và sử dụng các nguồn lực tại đơn vị nhằm đảm bảo phải thực hiện được khả thi, chất lượng và hiệu quả giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Để thực hiện được điều đó đòi hỏi CBQL phải có sự tích cực và năng động trong việc huy động các nguồn lực đây là yếu tố quyết định đối với các nguồn lực có được nhằm thực hiện hiệu quả giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Đối với giáo viên: Sử dụng đúng với năng lực chuyên môn được đào tạo, bố trí công việc đảm bảo đạt hiệu quả cao đảm bảo thực hiện bảo đảm khả thi, chất lượng và hiệu quả giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Đối với nhân viên: thực hiện đúng nhiệm vụ được phân công, hỗ trợ cho CBQL, và giáo viên các công việc khi được đề nghị để đảm bảo được và hiệu quả giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh (CMHS): Phối hợp với các tổ chức trong nhà trường để tổ chức thực hiện, bảo đảm khả thi, chất lượng và hiệu quả giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Điều đó đòi hỏi Ban đại diện CMHS trường cần nỗ lực phối hợp với các tổ chức trong nhà trường khi có đề nghị, tích cực tư vấn có hiệu quả cho các tổ chức của nhà trường.

2. Nguồn lực tài chính

- Nguồn lực bên trong: Sử dụng nguồn vốn ngân sách bảo đảm đúng, tiết kiệm và khả thi để việc giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh đạt hiệu quả.

- Nguồn lực bên ngoài: Huy động sự đóng góp, ủng hộ tài chính của Ban đại diện CMHS và các tổ chức, cá nhân để tổ chức thực hiện, bảo đảm khả thi, chất lượng và hiệu quả giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Xây dựng các kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục theo năm học, số tài chính cần thiết, cụ thể để thực hiện và đề nghị sự hỗ trợ của Ban đại diện CMHS, các tổ chức, cá nhân nhằm tổ chức thực hiện các kế hoạch đạt hiệu quả cao hơn.

V. CÁC CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU

1. **Duy trì số lượng:** Tỷ lệ bỏ học không quá 0,5%.

2. **Chất lượng giáo dục**

a. *Chất lượng bộ môn*

- Toán: 80%; Lý: 85%; Hoá: 85%; Sinh: 95%; Công nghệ: 98%. Văn: 80%; Sử: 95%; Địa: 95%; GDCD: 98%; Anh văn: 80%. Thể dục: 98%; Nhạc: 98%; Mỹ thuật: 98%; Tin: 95%. Ở khối 6,7 : Môn Nghệ thuật: 98%, môn Lịch Sử-Địa Lý : 95%, môn Khoa học tự nhiên: 90% đạt trung bình trở lên đối với môn đánh giá bằng điểm số và Đạt đối với môn đánh giá bằng xếp loại.

b. *Chất lượng hai mặt giáo dục*

- Giỏi: 22%, Khá: 37%, TB: 39% (Y: 2%). Phân đầu không có HS kém.

- Lên lớp thẳng: 99%. Tỷ lệ lên lớp sau khi thi lên lớp là 100%.

Hạnh kiểm: 100% TB trở lên (Khá, Tốt: 99% trở lên).

c. *Tốt nghiệp THCS, vào lớp 10*

Xét TNTHCS: 100 % trở lên, có 80% được tuyển vào lớp 10 công lập. Làm tốt công tác phân luồng 20% HS vào các trường nghề.

d. *Học sinh giỏi các cấp*

- Học sinh đạt giải cấp huyện: 48 giải

+ Văn hóa 6,7,8: 30 giải (phần đầu có 16 em HS giỏi 8 được chọn vào học bồi dưỡng đội tuyển của huyện).

+ Hội thi Văn học- Học văn, OTE, STEM... 3 giải (phần đầu có giải cao tại huyện).

+ Thể dục thể thao 15 giải (Phần đầu có học sinh tham gia dự thi cấp tỉnh và đạt giải)

- Học sinh giỏi đạt giải cấp tỉnh: 3 giải (phần đầu có giải cao).

- Kết quả thi đỗ trường chuyên là 2 em.

VI. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THEO THÁNG

Tháng	Nội dung công tác	Thực hiện
8/2022	LỚN LÊN CÙNG ĐẤT NƯỚC	

	Tuyển sinh lớp 6	Ban tuyển sinh
	Tập huấn chuyên môn	Toàn CBGVCNV
	Tổ chức ôn tập, kiểm tra, xét lên lớp, biên chế lớp	Bộ phận CM
	Họp HĐSP - Tổ CM dự kiến phân công lao động.	HĐ
	Dự HN tổng kết năm học, triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023	Hiệu trưởng
	Phân công điều tra PCGDTHCS	Ban PC + GVĐT
	CÙNG BẠN ĐẾN TRƯỜNG	
	Học sinh ra quân lao động; Học nội qui nhà trường; Tập huấn khai giảng	Ban HĐNGLL
	Tổ chức lễ Khai giảng năm học 2022 – 2023	Toàn trường
	Tiến hành điều tra PCGD(hạn cuối nộp số:10/9/2022)	Theo phân công
	- Kiểm tra công tác biên chế lớp, tuyển sinh.	BGH + VT
	- Duyệt dự trù kinh phí và duyệt kế hoạch của các tổ CM, các bộ phận.	HT + Tổ Tài vụ
	- HSG 9 trong đội tuyển tham gia học bồi dưỡng tại huyện. Bắt đầu từ ngày 5/9/2022.	HS trong đội tuyển HSG 9
	- Thành lập đội tuyển và hoàn thành Kế hoạch dạy Bồi dưỡng HSG 6,7,8.	PHT - GV bộ môn
	- Hội nghị PHHS đầu năm (18/9)	BGH- GVCN-PH
	- Duyệt kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn (20/9)	PHT - TTCM
9/2022	- Họp CM cấp triển khai chuyên đề dạy học, qui định hồ sơ.	CB-VC toàn trường.
	- Họp liên tịch BGH-CTCĐ chuẩn bị hội nghị CB-VC	BGH – CTCĐ
	- Xây dựng kế hoạch KTNB theo chu kỳ khép kín.	BGH
	- Hội nghị CB-VC cấp tổ và Hội nghị CB-VC trú bị (17/9)	CB-VC trường.
	- Củng cố Hội đồng trường và Hội nghị HĐ trường lần 1.	Thành viên HĐT
	- Hội nghị CBVC và hội nghị công đoàn đầu năm học. (22/9)	CB-VC toàn trường
	- Xây dựng kế hoạch HKPD cấp trường.	BHĐNGLL
	- Củng cố nề nếp và giáo dục đạo đức học sinh, xây dựng cảnh quan sư phạm.	BHĐNGLL-TPT-GVCN
	- Đại hội chi đội. Lập kế hoạch Đại hội Liên đội	Chi đội – Liên đội
	- Ra quyết định thành lập Tổ chuyên môn, TTCM,TPCM, Tổ chủ nhiệm, Ban KĐCLGD, Các hội đồng và các tổ chức trong nhà trường.	HT-Văn Thư

	- Tổng hợp điều tra PCGDTHCS và Tập huấn công tác PCGD cho 2 trường Tiểu học và Mẫu giáo trên địa bàn xã Tam Tiến.	Ban PCGD
	Các CLB tiếng hành củng cố, hoàn thiện hồ sơ CLB	PHT- Các CLB
	HS tham gia giải Việt dã cấp Tỉnh.	Theo điều động của PGD.
	- Kiểm tra + Toàn diện: Cô Thủy - T. Thuận + Chuyên đề: Cô Lê- Cô P. Huyền	Ban KTNBTH
	CHĂM NGOAN HỌC GIỎI	
	- Chỉ đạo đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn. Triển khai chuyên đề, tổ chức thao giảng, dự giờ về đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực và năng lực học tập phát huy năng lực sáng tạo của người học và đổi mới kiểm tra đánh giá.	Chuyên môn
	- Tổ chức Hội thi GV giỏi cấp trường bộ môn Ngữ Văn, Toán, Địa Lý, Sinh Học.	BGH- Tổ CM
	- GLCM cấp huyện tại THCS Phan Châu Trinh: Toán 7- Anh 7- Lịch sử-Địa Lý 7 (Phân môn Địa Lý 7)	BGH-TTCM- GVBM
	- Hoàn thành hồ sơ và tham gia tự Kiểm tra PCGD tại xã.	Ban PCGD
10/2022	- Tổ chức sinh hoạt kỷ niệm ngày PNVN 20/10	Ban Nữ công+CD
	- HĐNGLL theo chủ điểm (2 tiết).	Ban HĐNGLL
	- Tổ chức sinh hoạt CLB Tiếng Anh	Tổ NN- CLB
	- Thực hiện dạy phụ đạo HS yếu và BD học sinh giỏi 6,7,8.	PHT - GVBM
	- Đại hội liên đội, Đại hội Chi đoàn.	TPT – GVCN; Đoàn viên.
	- Tổ chức Hội Khỏe Phù Đổng cấp trường.	Ban HĐNGLL
	- Kiểm tra NBTH: + Toàn diện: Cô Hà + Chuyên đề: T. Thanh, Cô Tuyên, C. Anh.	Ban KT nội bộ
	- Kiểm tra HSSS GV, HSSS tổ Toán – Tin, Văn- Nghệ thuật. Hồ sơ GVCN	BGH, TPT, Tổ CM
	NHỚ ƠN THẦY CÔ	
11/2022	- Phát động và tổ chức các phong trào thi đua chào mừng “Ngày nhà giáo Việt Nam”. Tổ chức lễ kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam và tuyên dương khen thưởng.	BGH + PHHS
	- Phát động phong trào dạy tốt – học tốt	BGH- GV- HS
	- HS các lớp tham gia hội thi làm Báo tường chào mừng ngày NGVN 20/11.	BHĐNGLL – GVCN- HS

	- Kiểm tra và nắm tình hình cho điểm, kiểm tra theo quy chế chuyên môn, sổ đầu bài, HSSSGV, HS của HS.	Ban giám hiệu
	- Tổ chức kiểm tra giữa học kỳ I (từ ngày 9-14/11)	Chuyên môn
	- GV tham gia Hội thi GVG cấp huyện môn Ngữ Văn, Toán, Địa Lý, Sinh Học.	PHT + TTCM + GVBM
	- Giao lưu CM tại Nguyễn Trãi: Thể dục 6, HĐTN 6, KHTN 6. (phân môn Sinh Học).	BGH+GV được p/công
	- Sinh hoạt Chuyên đề lần 1	Tổ chuyên môn
	- Sinh hoạt CLB Thể Thao.	Tổ KHXH-TVCLB.
	- Kiểm tra PCGD THCS tại PGD	Theo KH PGD
	- Lập kế hoạch mua sắm sách trang thiết bị cho thư viện.	Thư viện
	- Tổ chức thao giảng, hội giảng chào mừng 20/11.	Chuyên môn
	- Tổ chức sinh hoạt kỉ niệm ngày 20/11	Ban HĐNGLL+ Ban ĐDCMHS
	- Phát động phong trào thi đua Tuần học Tốt – tiết học Tốt, bông hoa điểm 10.	TPT Đội
	- Họp Hội đồng xét nâng lương định kỳ, nâng lương trước thời hạn, nâng thâm niên, thâm niên vượt khung.	Theo QĐ
	- Tiếp tục củng cố và hoàn thiện hồ sơ, báo cáo TCQG	Ban TC-KĐCL
	- Kiểm tra và hoàn thiện sản phẩm STEM chuẩn bị dự thi tại huyện.	PHT- TTCM-GV- HS
	- Kiểm tra NBTH + Toàn diện: Cô Loan, Cô Lựu + Chuyên đề: Cô Thu, Cô Vân, Cô Hạnh.	Ban KT nội bộ
	- Kiểm tra HSSG GV, hồ sơ tổ KHTN, KHXH	PHT ,TTCM, TPCM.
	UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN	
12/2022	- Ngoại khóa dưới cờ về lịch sử địa phương.	Ban HĐNGLL
	-Tổ chức “Đồ vui đê học” cho HS nhân ngày QĐNDVN 22/12	Tổ Ngữ Văn- Nghệ thuật
	- Mở Đoàn khóa trong học sinh khối 9 đợt 1	BCH Chi đoàn.
	- Thi STEM tại PGD	GV + HS
	- Lập kế hoạch và chỉ đạo cho GV ôn tập kiểm tra HKI	Chuyên môn
	- Sinh hoạt chuyên đề lần 2	Tổ chuyên môn
	- Tổ chức kiểm kê thời điểm 0h ngày 01/01/2023 và báo cáo về PGD.	Tổ VP và nhân viên

	- Tổ chức Kiểm tra HKI (Dự kiến 20-30/12)	Theo KH PGD
	- Tăng cường tổ chức tập luyện các môn TDTT để tham gia dự thi tại huyện	Nhóm Thể dục
	- Tổ chức sinh hoạt CLB TDTT	BHĐNGLL- CLB
	- Kiểm tra + Toàn diện: Cô Thảo + Chuyên đề: Cô Lệ, T Trai, T.Tinh.	Ban KT nội bộ
	- Kiểm tra HSSS GV và hồ sơ tổ VP, NN	PHT +TTCM
	CHÀO NĂM MỚI	
	- Tổ chức chấm bài - vào điểm kiểm tra HKI theo kế hoạch	GVBM
	- Tham gia hội thi TDTT học sinh	BGH-GVTD- HS
	-Tổ chức chấm điểm thi đua HKI	CB-VC
	- Tổ chức lễ kết nạp Đoàn viên cho HS khối 9	Chi đoàn – HS K9
	- Kiểm tra toàn bộ HSSS Tổ và GV toàn trường.	PHT và Tổ CM
	- Học kỳ I kết thúc 14/01/2023 (18 tuần)	HĐSP
	- Chỉ đạo tổ văn phòng tập hợp các số liệu chuẩn bị sơ kết HKI.	PHT- Văn thư
	- Báo cáo thống kê chất lượng HKI về PGD	PHT-VT
	- Tổ CM và lớp chủ nhiệm Sơ kết HKI.	Các bộ phận
	- Tổ chức sơ kết học kỳ I.	BGH
	- Hội đồng thi đua xét thi đua HKI	Hội đồng thi đua
	- Sơ kết công tác thanh tra.	Ban TTND
	- Báo cáo sơ kết học kỳ I về PGD.	Các bộ phận
	- Học kỳ II bắt đầu 16/01/2023 (17 Tuần)	Toàn HĐSP
	- Báo cáo chuyên môn theo chương trình Emis, Vmis	Văn thư
	- Kiểm tra học bạ, sổ điểm HKI.	BGH và GVCN
	- Học sinh tham gia tuần lễ “Xanh-Sạch-Đẹp” tại trường và địa phương.	Ban HĐNGLL
	- Kiểm tra chéo hồ sơ giữa các tổ	PHT + các tổ CM
	- Hội Nghị hội đồng trường lần 2	Thành viên HĐT
	- Hoàn thành hồ sơ chuẩn bị đón đoàn kiểm tra TCQG-KĐCL của Sở	Theo QĐ
	- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023	HT- Kế toán
	- Lập kế hoạch mua sắm, sửa chữa CSVC và trình PGD phê duyệt	HT- Kế toán
	- Phân công trực tết	HT – Văn thư
	- Tổ chức nghỉ tết âm lịch theo lịch	Toàn trường
01/2023		

	- Báo cáo tình hình trước, trong và sau tết	HT, văn thư
	- Kiểm tra + Toàn diện: Anh Noi + Chuyên đề: Cô Triều, cô H. Huyền.	Ban KT nội bộ
	- Kiểm tra chéo HSSS các tổ CM, tổ VP	PHT- TTCM
	MỪNG ĐẢNG QUANG VINH	
02/2023	- Tiếp tục tham gia các môn TDTT học sinh cấp huyện	GH-GVTD-HS
	- Tổ chức và thực hiện tốt tết trồng cây.	Ban HĐNGLL
	- Tổ chức tuần lễ “Xanh-Sạch-Đẹp”	GVCN - HS
	- Họp Hội đồng xét nâng lương định kỳ, nâng thâm niên, thâm niên vượt khung.	Theo QĐ
	- Sinh hoạt chuyên đề lần 3	Tổ chuyên môn.
	- Tăng cường BDHS tham gia dự thi OTE và Học Văn- Văn Học.	Tổ NN , tổ V-NT
	- Kiểm tra + Toàn diện: Cô Trinh + Chuyên đề: Cô Tú, Cô Lành	Ban KT nội bộ
	- Kiểm tra HSSS GV, hồ sơ tổ Toán- Tin, Ngữ Văn- Nghệ thuật.	PHT +TTCM:
	- Xây dựng Kế hoạch Hội trại 26/3(02 ngày 1 đêm)	Ban HĐNGLL + TPT+ GVCN
	- Mở Đoàn khóa trong học sinh khối 9 đợt 2	Chi đoàn
	TIẾN BƯỚC LÊN ĐOÀN	
3/2023	- Thi Tài năng tiếng Anh(OTE) cấp huyện	BGH- GV + HS
	- Thi Văn học- Học văn cấp huyện	BGH- GV + HS
	- Tổ chức sinh hoạt CLB Nghệ thuật.	Tổ KHXH
	- Tổ chức sinh hoạt 8/3	BCH Công đoàn
	- Giao lưu chuyên môn cấp huyện tại trường THCS Huỳnh Thúc Kháng các môn: Toán 9, Ngữ văn 9, HĐTN 7	BGH-TTCM- GV bộ môn
	- Tổ chức kiểm tra giữa kỳ II(Tuần 26)	Chuyên môn
	- Kết nạp Đoàn viên nhân ngày sinh nhật Đoàn đợt 2	Đoàn TN – HS 9
	- Đón đoàn kiểm tra KĐCL-TCQG của Sở giáo dục.	CB-VC toàn trường
	- Tổ chức Hội trại chào mừng ngày thành lập Đoàn TNCS HCM (26/3).	Theo KH nhà trường
	- Kiểm tra + Toàn diện: Cô Tuyết, T. Nghiễm + Chuyên đề: Cô Diễm, T. Rin	Ban KT nội bộ

	- Kiểm tra HSSS GV, hồ sơ tổ KHTN, KHXH	PHT+TTCM
	MỪNG NON SÔNG THÔNG NHẤT	
4/2023	- Giao lưu chuyên môn cấp huyện tại trường THCS Lương Thế Vinh gồm các môn: Công Nghệ 6 hoặc 7, GDCD 6 hoặc 7 và Anh 9.	BGH-TTCM-GVBM
	- Đón Đoàn kiểm tra công tác Đội của Huyện Đoàn	NGLL-TPT
	- Thi HSG lớp 9 tỉnh	HSG 9
	- Thi HSG lớp 6,7, 8 cấp huyện, thi HSG 6,7 các môn thi tại trường.	Theo Kế hoạch của PGD.
	- Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo ôn tập chuẩn bị kiểm tra cuối học kỳ II	Chuyên môn
	- Đón đoàn kiểm tra chuyên đề Trường học Hạnh phúc	Theo KH PGD
	- Sinh hoạt chuyên đề lần 4	Tổ chuyên môn
	- Tổ chức ngày hội đọc sách 21/4 .	Thư viện +NGLL
	- Tổ chức sinh hoạt CLB Quyền trẻ em	NGLL- CLB
	- Tổ chức sinh hoạt chính trị “Chào mừng ngày 30/4 và 1/5”.	Ban HĐNGLL
	- Kiểm tra + Toàn diện: T. Khoa, T. Bốn	Ban KT nội bộ
	+ Chuyên đề: Cô Nương, T. Tam.	
	- Kiểm tra hồ sơ tổ VP, NN	PHT+TTCM: NN, VP
	TỰ HÀO ĐỘI VIÊN	
5/2023	- Tổ chức kiểm tra cuối học kỳ II.(03/05-13/05/2023). Chỉ đạo chấm, vào điểm, xếp loại, đánh giá, HS theo đúng thông tư 22(đối với lớp 6,7) TT 58 và 26/BGD&ĐT(đối với lớp 8,9).	Chuyên môn- GV được phân công.
	- Hội đồng xét nâng lương định kỳ, nâng thâm niên, thâm niên vượt khung.	Theo QĐ
	- Hội xét hạnh kiểm học sinh toàn trường	Ban HĐNGLL
	- Hội xét thi đua lớp	Ban HĐNGLL
	- Hội xét thi đua Tổ CM, Tổ Công đoàn,	Ban HĐNGLL
	- Hội đồng thi đua Trường, Thi đua Công đoàn	Hội đồng thi đua
	- Tổ chức xét TNTHCS	Theo QĐ
	- Làm hồ sơ xét tuyển lớp 10	C.M. Lê-GVCN 9
	- Hoàn thành các báo cáo tổng kết năm học 2022-2023.	Các bộ phận
	- Chỉ đạo bộ phận Thư viện, Thiết bị thu hồi SGK và thiết bị.	Thư viện- Thiết bị
	- Hoàn thành các mẫu báo cáo thống kê học kỳ, cuối	PHT – Văn thư

	năm (20-25/5/2023)	
	- Báo cáo cuối năm theo chương trình Emis, Vmis	Văn thư
	- Báo cáo tổng kết năm học về Phòng GD&ĐT.	HT+ Văn thư
	- Lập hồ sơ thi đua cuối năm gửi PGD.	BGH- Văn thư
	- Xây dựng kế hoạch hoạt động hè 2022- 2023 cho HS.	BT Đoàn - TPT
	- Kiểm tra + Toàn diện: Cô Fa + Chuyên đề: Cô Hoanh, Anh Vân, Anh Nhựt	Ban KT nội bộ
	- Kiểm tra chéo hồ sơ các tổ	PHT+các tổ
	- Tổ chức lễ bế giảng năm học 2022-2023	Ban tổ chức
	- Họp Hội đồng trường lần 3	Theo QĐ
	- Tổng kết năm học 2022-2023	HĐSP
	- Kiểm kê cuối năm học	Ban kiểm kê
	VUI CHÀO ĐÓN HÈ	
6/2023	- Hoàn thành hồ sơ tuyển sinh lớp 10.	Văn thư
	- Xây dựng lịch trực hè cho CB,GV,NV.	HT - Văn thư
	- Xây dựng cơ sở vật chất trong hè	HT – Ban tư vấn
	- Lập hồ sơ kiểm kê và nộp báo cáo PGD.	Văn thư
	- Xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyển sinh lớp 6	Chuyên môn
	HÈ VUI BỔ ÍCH, AN TOÀN	
7/2023	Tổ chức tuyển sinh lớp 6 và hoàn thành trước ngày 10/08/2023	Ban tuyển sinh

** Lưu ý: Ngoài lịch trên, khi có những nội dung thay đổi liên quan đến các hoạt động do Phòng giáo dục chỉ đạo, nhà trường sẽ thông báo kịp thời đến cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện.*

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các thành viên:

1.1. Đối với Hiệu trưởng:

- Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến của các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.
- Liên hệ với các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan để tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.
- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học.
- Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học.
- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;
- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Ra quyết định phân công nhiệm vụ của từng thành viên trong nhà trường,
- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

1.2. Đối với Phó hiệu trưởng:

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học.
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.
- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.
- Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, trải nghiệm bộ môn, trải nghiệm hướng nghiệp, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.

1.3. Tổ trưởng tổ chuyên môn:

- Chủ trì xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn.
- Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn, kí duyệt kế hoạch dạy học bộ môn của giáo viên và trình BGH nhà trường phê duyệt.
- Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm theo môn học.
- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/ tháng. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

1.4. Đối với Tổng phụ trách Đội:

- Tham mưu cho ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.
- Xây dựng kế hoạch chào cờ đầu tuần, tham mưu cho hiệu trưởng về việc phân công các thành viên tham gia chuẩn bị nội dung chào cờ.
- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.
- Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

1.5. Đối với Văn thư – Kế toán- Thư viện – Thiết bị:

- Tham mưu cho hiệu trưởng về kế hoạch thuộc chức năng của văn thư, kế toán, thư viện, thiết bị; quản lý mọi hoạt động thuộc chức năng của văn thư, kế toán, thư viện, thiết bị.
- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học; trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo và các thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

1.6. Đối với giáo viên:

- Nghiên cứu kĩ chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 và xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn;
- Xây dựng kế hoạch bài học phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.
- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học.
 - Kết hợp với nhà trường, liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

2. Công tác phối hợp với các bên liên quan Nhà trường

Chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất. Phối hợp với Ban đại diện học sinh, các doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

- Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lí chất lượng trường Trung học cơ sở.
- Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh...
 - Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cần làm tốt nhiệm vụ.
 - Mỗi giáo viên cần có thói quen tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của mình để có điều chỉnh và phản ánh kịp thời với tổ chuyên môn, ban giám hiệu.

4. Chế độ thông tin báo cáo

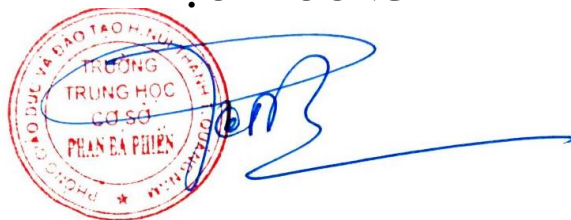
- Tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo hiệu trưởng về tình hình của tổ, có các ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường.
- Định kỳ báo cáo theo tuần, tháng, học kỳ để Hiệu trưởng tổng hợp báo cáo cấp trên kịp thời.

Trên đây là kế hoạch giáo dục của trường THCS Phan Bá Phiến năm học 2022- 2023. Đề nghị các tổ, bộ phận CB, GV, NV nhà trường cụ thể hóa bằng kế hoạch cá nhân và nghiêm túc thực hiện kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT, UBND xã;
- HT, PHT, CTCĐ;
- Ban đại diện CMHS;
- Các tổ, bộ phận, đoàn thể;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Mai Văn Lực